

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ CÀ MAU
TỈNH CÀ MAU

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 185/2023/HNGĐ-ST

Ngày: 09-8-2023

“V/v xin ly hôn”.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CÀ MAU, TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Nguyễn Hồng Thắm.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Minh Mẫn

Ông Nguyễn Hoàng Dân

- Thư ký phiên toà: Bà Hoàng Xuân Thùy Dương - Là Thư ký Toà án nhân dân thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau.

Ngày 09 tháng 8 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 392/2023/TLST-HNGĐ, ngày 21/6/2023 về việc Tranh chấp xin ly hôn, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 210/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 19 tháng 7 năm 2023, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Hồng Bảo Tr, sinh năm 1990 (có mặt).

Địa chỉ cư trú: Khóm 4, thị trấn U, huyện U, tỉnh Cà Mau.

Bị đơn: Anh Nguyễn Phúc H, sinh năm 1985.

Địa chỉ cư trú: Số 186, khóm 6, phường 1, thành phố C, tỉnh Cà Mau (xin vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Nguyên đơn chị Hồng Bảo Tr trình bày:

Về hôn nhân: Chị Hồng Bảo Tr và anh Nguyễn Phúc H tổ chức đám cưới vào năm 2016, có đăng ký kết hôn tại UBND xã Khánh Tiến, huyện U Minh, tỉnh Cà Mau. Hôn nhân tự nguyện. Thời gian chung sống vợ chồng phát sinh mâu thuẫn do bất đồng quan điểm. Nhận thấy cuộc sống vợ chồng không còn hạnh phúc, do đó chị Tr yêu cầu xin ly hôn với anh H.

Về con chung: Chị Hồng Bảo Tr và anh Nguyễn Phúc H có 01 người con chung tên Nguyễn Bảo Ng, sinh ngày 06/6/2017. Khi ly hôn chị Tr yêu cầu được trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung, yêu cầu anh H cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng 1.000.000 đồng (một triệu đồng).

Về tài sản chung: Chị Hồng Bảo Tr xác định chị và anh Nguyễn Phúc H tự thỏa thuận về tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Chị Tr xác định chị và anh H không có nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn anh Nguyễn Phúc H trình bày:

Về hôn nhân: Anh Nguyễn Phúc H và chị Hồng Bảo Tr tổ chức đám cưới vào năm 2016, có đăng ký kết hôn theo quy định tại UBND xã Khánh Tiến, huyện U Minh. Hôn nhân tự nguyện. Thời gian chung sống vợ chồng có phát sinh mâu thuẫn do bất đồng quan điểm, nhưng mâu thuẫn không lớn. Hiện chị Tr và anh H mỗi người sống một nơi, chị Tr đã về nhà mẹ ruột ở huyện U Minh sinh sống. Tuy nhiên, do còn tình cảm với vợ và con còn nhỏ, nên anh H không đồng ý ly hôn với chị Tr.

Về con chung: Anh Nguyễn Phúc H và chị Hồng Bảo Tr có 01 người con chung tên Nguyễn Bảo Ng, sinh ngày 06/6/2017. Hiện nay con chung đang sống với chị Tr. Khi ly hôn chị Tr yêu cầu được trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung, yêu cầu anh H cấp dưỡng nuôi con số tiền 1.000.000 đồng/tháng thì anh H đồng ý.

Về tài sản chung: Tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Do bận việc nên anh H yêu cầu Tòa án xét xử vắng mặt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Bị đơn anh Nguyễn Phúc H xin vắng mặt tại phiên tòa, do đó Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 227, 228 của Bộ luật tố tụng dân sự tiến hành xét xử vắng mặt đối với bị đơn.

[2] Chị Hồng Bảo Tr và anh Nguyễn Phúc H tổ chức đám cưới, đăng ký kết hôn vào năm 2016 tại UBND xã Khánh Tiến, huyện U Minh, tỉnh Cà Mau. Hôn nhân tự nguyện. Chị Tr cho rằng thời gian chung sống vợ chồng phát sinh mâu thuẫn do bất đồng quan điểm. Nhận thấy cuộc sống vợ chồng không còn hạnh phúc, do đó chị Tr yêu cầu xin ly hôn với anh H. Xét yêu cầu của nguyên đơn, Hội đồng xét xử thấy: Hiện chị Hồng Bảo Tr và anh Nguyễn Phúc H mỗi người sống một nơi, chị Tr đã về nhà mẹ ruột ở huyện U Minh sinh sống, còn anh H sống tại thành phố Cà Mau. Điều được cũng được anh H xác nhận tại Biên bản hòa giải. Xét thấy chị Tr, anh H thời gian chung sống có xảy ra mâu thuẫn, hiện mỗi người sống một nơi, cuộc sống vợ chồng không còn hạnh phúc, mục đích hôn nhân không đạt được. Tại phiên tòa, chị Tr kiên quyết giữ nguyên yêu cầu xin y hôn với anh H. Do đó, Hội đồng xét xử thấy cần chấp nhận yêu cầu của chị Tr, cho chị Tr ly hôn với anh H.

[3] Chị Hồng Bảo Tr và anh Nguyễn Phúc H có 01 người con chung tên Nguyễn Bảo Ng, sinh ngày 06/6/2017. Khi ly hôn chị Tr yêu cầu được trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung, yêu cầu anh H cấp dưỡng

nuôi con chung mỗi tháng 1.000.000 đồng, anh H đồng ý. Xét yêu cầu của chị Tr được anh H đồng ý và phù hợp với nguyện vọng con chung nên được chấp nhận. Cần giao cháu Nguyễn Bảo Ng cho chị Hồng Bảo Tr trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Anh H có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng 1.000.000 đồng, thời điểm cấp dưỡng tính từ ngày tuyên án cho đến khi con chung tròn 18 tuổi. Định kỳ cấp dưỡng hằng tháng.

[4] Về tài sản chung: Chị Hồng Bảo Tr và anh Nguyễn Phúc H xác định anh, chị tự thỏa thuận về tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết, do đó, Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[5] Về tài sản chung: Chị Hồng Bảo Tr và anh Nguyễn Phúc H xác định anh, chị không có nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết, do đó, Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[6] Các đương sự phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 227, 228 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều: 56, 81, 82, 83, 116, 117 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

Về hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Hồng Bảo Tr, cho chị Hồng Bảo Tr ly hôn với anh Nguyễn Phúc H.

Về con chung: Giao cháu Nguyễn Bảo Ng, sinh ngày 06/6/2017 cho chị Hồng Bảo Tr trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Anh Nguyễn Phúc H cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng 1.000.000 đồng. Thời điểm cấp dưỡng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm cho đến khi con chung tròn 18 tuổi. Định kỳ cấp dưỡng hằng tháng.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm, chị Hồng Bảo Tr phải nộp 300.000 đồng. Ngày 20/6/2023, chị Tr có nộp tạm ứng án phí số tiền 300.000 đồng theo biên lai thu số 0003636, tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Cà Mau, được chuyển thu nộp Ngân sách nhà nước.

Án phí cấp dưỡng nuôi con anh Nguyễn Phúc H phải nộp 300.000 đồng (chưa nộp).

Đối với khoản tiền cấp dưỡng nuôi con: Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu người phải thi hành án không thi hành xong khoản tiền trên thì còn phải chịu thêm khoản lãi theo quy định tại Điều 468 của Bộ luật Dân sự, tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành

án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Án xử sơ thẩm công khai nguyên đơn có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị đơn vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- VKSND thành phố Cà Mau;
- Chi cục THADS thành phố Cà Mau;
- UBND xã Khánh Tiên, huyện
U Minh, tỉnh Cà Mau;
- Các đương sự;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa
(Đã ký)

Nguyễn Hồng Thắm